

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
BCH TỈNH BẾN TRE**

Bến Tre, ngày 03 tháng 8 năm 2010

Số: 346 - BC/TĐ

BÁO CÁO

**Tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ
tỉnh Bến Tre lần thứ IX, nhiệm kỳ 2010 – 2015**

Thực hiện kế hoạch số 44-KH/TU ngày 4/6/2010 của Tỉnh ủy và Hướng dẫn số 85-HD/BTG-BDVTU của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Ban Dân vận tỉnh ủy về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của nhân dân vào Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, Ban thường vụ tỉnh Đoàn đã xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX. Kết quả việc tổ chức lấy ý kiến cụ thể như sau:

I. Đối tượng, thời gian, thời gian, địa điểm:

1. Cấp tỉnh:

- Hội nghị cán bộ Đoàn chủ chốt cấp tỉnh: có 30 đại biểu gồm: Các đồng chí trong Ban chấp hành Tỉnh Đoàn; Ủy ban Hội tỉnh, Ủy ban kiểm tra, Hội Đồng đội tỉnh; Bí thư, phó bí thư các Huyện, Thành Đoàn; Đoàn khối, Đoàn ngành, Đoàn trường học trực thuộc tỉnh; các đồng chí là Giám đốc Nhà thi đấu, Trưởng, phó ban, cán bộ chuyên trách tỉnh Đoàn.

- Thời gian: 7 giờ 30 phút ngày 28/7/2010.

- Địa điểm: Hội trường tỉnh Đoàn.

- Chủ trì hội nghị: Đ/c Nguyễn Thị Thúy Phượng – Phó Bí thư Thường trực tỉnh Đoàn – Chủ tịch Ủy ban hội LHTN Việt Nam tỉnh Bến Tre.

- Điều hành, hướng dẫn thảo luận: Đ/c Nguyễn Thị Diễm – Trưởng Ban Tuyên giáo tỉnh Đoàn

- Thư ký hội nghị: Đ/c Tôn Đức Tài – Phó Ban Tuyên giáo tỉnh Đoàn.

Có 16 ý kiến đóng góp cụ thể vào Dự thảo văn kiện.

2. Cấp cơ sở:

- Tại Hội nghị cán bộ Đoàn chủ chốt cấp huyện, thành phố, đoàn ngành, trường học có 55 cuộc; tại các cuộc họp Đoàn cơ sở, chi đoàn có 453 cuộc với tổng số cán bộ đoàn viên thanh niên là 10. 012 người tham dự.

- Thời gian trong Tháng 7/2010.

- Có 372 ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện.

II. Nội dung:

1. Về bối cảnh:

Đa số thống nhất bối cảnh, hình thức văn kiện chuẩn bị công phu, phản ánh đầy đủ các góc độ.

- Một số ý kiến cho rằng nội dung văn kiện còn dài. Có đại biểu đề nghị văn kiện, trong bối cảnh nhiệm vụ và giải pháp nên phân định rõ đâu là nhiệm vụ, đâu là giải pháp để việc triển khai thực hiện Nghị quyết dễ dàng.

2. Về chủ đề:

Đa số ý kiến đều thống nhất với tinh thần khái quát, nội dung câu chữ mà chủ đề Đại hội nêu lên. Có một số ý kiến đóng góp cụ thể:

- Chủ đề thêm vào từ “mới” sau từ “Đồng Khởi”, bỏ từ “nhanh” trong “phát triển nhanh”. Sửa chủ đề thành: **“Phát huy tinh thần Đồng Khởi mới, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; tích cực huy động mọi nguồn lực, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững; xây dựng tỉnh Bến Tre ngày càng văn minh, giàu đẹp”**.

- Một số ý kiến khác cho rằng, nên thay thế từ “mọi” thành từ “các” nguồn lực; điều chỉnh vị trí từ “giàu đẹp” lên trước “văn minh”;

- Có ý kiến đề nghị điều chỉnh chủ đề thành: **“Phát huy truyền thống Đồng Khởi; ổn định chính trị; đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng Tỉnh Bến Tre văn minh, giàu đẹp”**.

3. Về nội dung báo cáo: (Theo Tài liệu tóm tắt lấy ý kiến nhân dân – Tỉnh ủy phát hành): Đa số đều đồng ý với dự thảo báo cáo, trong đó có một số ý kiến đóng góp ý kiến cụ thể như sau:

a. Kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ VIII:

- Trang 4, trong phần kinh tế đối ngoại, báo cáo cần nêu rõ xuất khẩu lao động của nhiệm kỳ 2005 – 2010; trên cơ sở đó đề ra chỉ tiêu xuất khẩu lao động cho nhiệm kỳ tiếp theo một cách có cơ sở.

- Trong lĩnh vực phát triển nông nghiệp việc triển khai trồng dừa dứa và cao cao cần có đánh giá kết quả và giải pháp trong thời gian tới, vì đây là chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh ủy.

- Trong lĩnh vực Du lịch, Dự thảo báo cáo đánh giá là còn yếu cho nên trong giải pháp phải cần xác định rõ, du lịch Bến Tre là du lịch sinh thái hay cộng đồng, hay vừa sinh thái và cộng đồng hay gắn với du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng và văn hóa lịch sử. Như vậy sẽ xác định được hướng phát triển của ngành Du lịch trong nhiệm kỳ tới.

- Về Y tế: Việc phát triển, đào tạo cán bộ y tế ở địa phương nhiệm kỳ qua đạt kết quả ra sao. Thời gian tới đề nghị cần phải xã hội hóa y tế và có giải pháp quản lý giá thuốc, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh đối với người có bảo hiểm y tế.

- Nên đánh giá thêm về hiệu quả của các công trình trọng điểm và tinh đầu tư xây dựng như: cống Đập Ba Lai, đê bao nội đồng,...

b. Về hạn chế, khuyết điểm và những bài học kinh nghiệm:

- Trang 10, mục 3 “... kinh tế tư nhân và cá thể vẫn còn hạn chế qui mô và số lượng...” nên bỏ từ “cá thể” vì trong kinh tế tư nhân đã bao gồm “cá thể”. Trong báo cáo chỉ đề cập đến 2 thành phần kinh tế (tư nhân và tập thể) còn các thành phần kinh tế khác, trong đó có kinh tế nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước trong thời gian qua hoạt động như thế nào? Có hạn chế hay không? Nên bổ sung thêm hạn chế của doanh nghiệp nhà nước.

- Trang 12, mục 6, điểm 3: “Công tác cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu” ý nói như thế nào? Cần nói rõ ra hơn chất lượng? Trình độ (đào tạo, qui hoạch..)? Luân chuyển? Nếu được, cần nói rõ “chất lượng cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu.

- Trong việc đánh giá hạnh chế của Mặt trận và các đoàn thể: đề nghị bỏ cụm từ “thiếu tinh thần thuyết phục và sức hấp dẫn” vì đánh giá như vậy là phủ nhận kết quả của các đoàn thể, cần đánh giá có chừng mực hơn trong điều kiện hoạt động khó khăn của tỉnh.

- Bài học kinh nghiệm: Đề nghị bổ sung thêm bài học “Xem công tác cán bộ là khâu đột phá, trong đó quan tâm quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, chính sách đãi ngộ cán bộ”. Vì trong thời gian qua chính sách đãi ngộ cán bộ có làm nhưng chưa đáp ứng. Ví dụ như văn bản 145 bị bỏ từ 2 năm nay mà không có văn bản khác thay thế lý do vì sao không rõ.

c. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp:

* Mục tiêu cụ thể:

- Đa số ý kiến đề nghị hạ chỉ tiêu GDP bình quân đầu người từ 36 triệu xuống **30** triệu đồng, vì so với nhiệm kỳ trước, chỉ tiêu này là quá cao, gần gấp đôi.

- Xây dựng Nhà máy nước ở 2 huyện Châu Thành và Chợ Lách là để phục vụ cho nhân dân các huyện nào? Đề nghị nêu rõ để nhân dân yên tâm, cần xem xét điều chỉnh huyện Mỏ Cày Nam vì vừa rồi nơi đây là vùng tiêu chảy cấp. Đề nghị gom lại tỉ lệ dân cư đô thị và nông thôn sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh lại thành “90% dân cư được sử dụng nước sạch và nước sinh hoạt hợp vệ sinh”.

- Việc xây dựng hệ thống xử lý nước thải, đề nghị bổ sung thêm “100% Khu công nghiệp, khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị mới phải có hệ thống xử lý nước thải”.

- Chỉ tiêu 29,66 giường bệnh/1 vạn dân; 7,15 bác sĩ/1 vạn dân,... Đề nghị điều chỉnh nâng lên 32 giường bệnh/1 vạn dân và 9 bác sĩ/1 vạn dân, 95 % dân số có bảo hiểm y tế. Đồng thời tăng cường bác sĩ công tác tại các trạm y tế xã để đảm bảo công tác khám chữa bệnh tại tuyến dưới. Ngoài ra, cần đưa thêm mục tiêu xây dựng các huyện đạt chuẩn quốc gia về y tế.

- Chỉ tiêu xây dựng 02 huyện văn hóa cụ thể là đơn vị nào, đề nghị đưa vào Dự thảo văn kiện để có hướng xây dựng.

* *Nhiệm vụ và các giải pháp:*

Đa số ý kiến đều thống nhất với 13 giải pháp đề ra. Nhiều ý kiến góp ý cụ thể vào một số giải pháp cụ thể như sau:

- Giải pháp 1: Đề nghị bổ sung thêm “*Ưu tiên bố trí vốn kinh phí cho các khu công nghiệp sử dụng vốn ngân sách*”. Đề nghị điều chỉnh và bổ sung “Kêu gọi đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Giao Long giai đoạn II, mở rộng Khu công nghiệp An Hiệp” thành “*tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thành hạ tầng Khu công nghiệp Giao Long giai đoạn II, Khu Nhà ở công nhân và Tái định cư phục vụ Khu công nghiệp giao Long, kêu gọi đầu tư mở rộng Khu công nghiệp An Hiệp*”

- Giải pháp 2: Đề nghị bổ sung thêm “xây dựng và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, kinh tế xã hội” vào trước nội dung của điểm 2 là “Tập trung đầu tư...” Trong việc phát triển nông nghiệp, cần có chế tài đủ mạnh gắn kết “4 nhà”, đặc biệt giải pháp để khi giá sản phẩm thấp thì nhà nông không phải là người chịu thiệt hại; đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sản phẩm nông nghiệp.

- Giải pháp 3: Phát triển, xây dựng 2 khu nghỉ dưỡng, đề nghị cần nêu rõ do ai xây, Nhà nước hay tư nhân. Cần nên tìm ra đặc thù du lịch Bến Tre nên gắn với yếu tố văn hoá, lịch sử. Vì thế, cần có giải pháp tu bổ và xây dựng thêm một số hạng mục tại các khu di tích lịch sử, góp phần thu hút khách tham quan.

- Giải pháp 7: đề nghị bổ sung xây dựng công viên cây xanh có không gian vui chơi. “... Thành Phố Bến Tre xứng tầm ... là thành phố văn minh, thân thiện” là điều cần thiết, từ xanh, sạch, đẹp. Đề nghị thay đổi cách dùng từ “Huyện lỵ” để văn kiện dễ hiểu hơn. Đề nghị chỉ tiêu xây dựng xã nông thôn mới, chỉ tiêu xây dựng xã nông thôn mới bao gồm các huyện là không phù hợp.

- Giải pháp 8: Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, trong nhiệm kỳ tới, việc ứng phó với biến đổi khí hậu cần có những giải pháp cụ thể vì đây là vấn đề toàn cầu có diễn biến phức tạp, 3 huyện sẽ chịu ảnh hưởng nhiều nhất là Bình Đại, Thạnh Phú, Ba Tri, nên tập trung, ưu tiên cho ba huyện này về chính sách bảo vệ, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cần có giải pháp cho người nghèo xây dựng các công trình xử lý thất thoát trong sinh hoạt, chăn nuôi. Việc xử lý ô nhiễm môi

324

trường cần thực hiện mạnh mẽ hơn nhất là việc xử lý các trường hợp vi phạm mang tính răn đe cao.

- Giải pháp 13: Việc phát triển nguồn nhân lực đảm bảo cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá: Bên cạnh phát triển đội ngũ cán bộ phải có chính sách tài năng trẻ, phát hiện, bồi dưỡng tài năng trẻ phải có giải pháp riêng. Việc phát triển nguồn lực cần nâng cao chất lượng các trường nghề trong tỉnh, xem xét thêm có nên đưa chương trình dạy nghề trung cấp lồng ghép vào các trường trung học phổ thông hay không? Vì như vậy, sau khi học sinh tốt nghiệp 12 ra trường sẽ có nghề nghiệp và việc làm. Có chỉ tiêu phát triển mạng lưới dạy nghề tại các huyện, thành phố trong kinh phí đào tạo Nghề của tỉnh.

Trên tinh thần trách nhiệm cao, qua việc tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, đoàn viên thanh niên các cấp đã thể hiện thái độ nghiêm túc, trí tuệ của lực lượng trẻ trong việc tham gia đóng góp ý kiến vào Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội tỉnh lần thứ IX. Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn xin tổng hợp và báo cáo về Tiểu Ban văn kiện Đại hội.

Nơi nhận:

- BTG Tỉnh ủy;
- BDV Tỉnh ủy;
- BTV Tỉnh Đoàn;
- Lưu VT, TG. ✓

**TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thị Thúy Phượng

